

Số 10/HD-LĐLĐ

Nghệ An, ngày 26 tháng 3 năm 2021

HƯỚNG DẪN
Khen thưởng các chuyên đề
của Liên đoàn Lao động tỉnh Nghệ An

- Căn cứ Hướng dẫn số 10/HD -TLĐ ngày 14/9/2020 của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về khen thưởng các chuyên đề;

- Căn cứ Quyết định số 121/QĐ - LĐLĐ ngày 08 tháng 6 năm 2020 của Liên đoàn Lao động tỉnh Nghệ An về việc “Ban hành Quy chế Khen thưởng của tổ chức Công đoàn Nghệ An”;

Liên đoàn Lao động tỉnh Nghệ An hướng dẫn khen thưởng các chuyên đề như sau:

PHẦN I

DANH HIỆU THI ĐUA, KHEN THƯỞNG TỔNG LIÊN ĐOÀN

I. QUY ĐỊNH CHUNG

1. Danh hiệu Cờ thi đua chuyên đề của Tổng Liên đoàn

- Hàng năm, Cờ thi đua của Tổng Liên đoàn tặng cho các chuyên đề: "Xanh - Sạch - Đẹp, Bảo đảm an toàn vệ sinh lao động", "Văn hoá, Thể thao", "Giỏi việc nước, Đảm việc nhà".

- Danh hiệu “Cờ thi đua chuyên đề của Tổng Liên đoàn” hàng năm chỉ xét tặng cho Công đoàn cơ sở. Ưu tiên công đoàn cơ sở tại các doanh nghiệp.

- Mỗi năm Liên đoàn Lao động tỉnh chỉ đề nghị Tổng Liên đoàn tặng tối đa 01 cờ thi đua cho mỗi chuyên đề.

- Điều kiện để xét khen thưởng Cờ thi đua chuyên đề:

+ Có đăng ký thi đua từ đầu năm;

+ Có số điểm đạt từ 96 điểm trở lên theo Bảng chấm điểm thi đua của từng chuyên đề dành cho Công đoàn cơ sở (có mẫu Bảng chấm điểm kèm theo);

+ Hàng năm nộp kinh phí công đoàn đầy đủ;

+ Công đoàn cơ sở có tối thiểu 20 đoàn viên trở lên.

2. Bảng khen chuyên đề của Tổng Liên đoàn

- Hàng năm, Bảng khen của Tổng Liên đoàn xét tặng cho các chuyên đề: "Xanh - Sạch - Đẹp, Bảo đảm an toàn vệ sinh lao động", "Giỏi việc nước, Đảm việc nhà", "Văn hoá, Thể thao".

- Bằng khen chuyên đề hàng năm xét tặng cho Công đoàn cơ sở và cá nhân thuộc các đơn vị này. Trong đó ưu tiên cho các công đoàn cơ sở và công nhân lao động trực tiếp tại các doanh nghiệp.

- Mỗi năm Liên đoàn Lao động tỉnh chỉ đề nghị Tổng Liên đoàn tặng tối đa 06 bằng khen cho mỗi chuyên đề. Số lượng tập thể và cá nhân được tặng bằng khen chuyên đề sẽ có hướng dẫn cụ thể hàng năm.

- Điều kiện để xét khen thưởng Bằng khen chuyên đề:

+ Có đăng ký thi đua từ đầu năm;

+ Đối với tập thể, chỉ tặng bằng khen cho Công đoàn cơ sở có tối thiểu 20 đoàn viên trở lên;

+ Có số điểm đạt từ 90 điểm trở lên theo Bảng chấm điểm thi đua của từng chuyên đề dành cho Công đoàn cơ sở (có mẫu Bảng chấm điểm kèm theo);

+ Hàng năm nộp kinh phí công đoàn đầy đủ.

II. TIÊU CHUẨN CỤ THỂ CÁC CHUYÊN ĐỀ

Ngoài các tiêu chuẩn chung được quy định tại Mục I của Hướng dẫn này, các tập thể và cá nhân phải đảm bảo thêm các tiêu chuẩn sau đây.

1. Chuyên đề “Xanh - Sạch - Đẹp, Bảo đảm an toàn vệ sinh lao động”

1.1. Danh hiệu Cờ thi đua

- Là đơn vị xuất sắc tiêu biểu dẫn đầu phong trào thi đua “Xanh - Sạch - Đẹp, Bảo đảm an toàn vệ sinh lao động”.

- Không có tai nạn lao động chết người, bị thương nặng hoặc nhiều người bị thương; không có sự cố kỹ thuật, cháy nổ nghiêm trọng; không tăng thêm số người có sức khỏe loại IV, V và bị mắc bệnh nghề nghiệp;

- Đối với cơ quan hành chính sự nghiệp, trong 03 năm liên tục liền kề năm đề nghị có ít nhất 02 năm chuyên môn được xếp loại hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ. Đối với doanh nghiệp, tính đến thời điểm đề nghị tặng cờ không nợ lương, nợ thuế, nợ bảo hiểm xã hội, đã thành lập đội ngũ an toàn vệ sinh viên;

- Năm trước liền kề năm đề nghị khen thưởng đã được Liên đoàn Lao động tỉnh tặng cờ chuyên đề “Xanh - Sạch - Đẹp, Bảo đảm an toàn vệ sinh lao động”.

1.2. Bằng khen

1.2.1. Tập thể

- Là đơn vị tiêu biểu nhất trong số các Công đoàn cơ sở có thành tích thực hiện tốt phong trào thi đua “Xanh - Sạch - Đẹp, Bảo đảm an toàn vệ sinh lao động” của ngành, địa phương;

- Không có tai nạn lao động chết người, tai nạn lao động nặng, sự cố kỹ thuật, cháy nổ nghiêm trọng, không tăng thêm số người mắc bệnh nghề nghiệp so với năm trước. Đối với Công đoàn cơ sở ở các doanh nghiệp thuộc các ngành nghề có nguy cơ cao về tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp theo quy định thì không có tai nạn lao động

chết người, sự cố kỹ thuật, cháy nổ nghiêm trọng, tai nạn lao động giảm so với năm trước và không tăng thêm số người mắc bệnh nghề nghiệp;

- Đối với cơ quan hành chính sự nghiệp, trong 02 năm liên tục hoàn thành tốt nhiệm vụ (tính cả năm đề nghị khen thưởng); Đối với doanh nghiệp tính đến thời điểm đề nghị tặng bằng khen không nợ lương, nợ thuế, nợ bảo hiểm xã hội, đã thành lập đội ngũ an toàn vệ sinh viên;

- Năm trước liền kề năm đề nghị khen thưởng được Liên đoàn Lao động tỉnh tặng Bằng khen chuyên đề “Xanh - Sạch - Đẹp, Bảo đảm an toàn vệ sinh lao động” (không tính bằng khen giai đoạn).

1.2.2. Cá nhân

- Có thành tích tiêu biểu nhất trong số những cá nhân có thành tích thực hiện tốt phong trào “Xanh - Sạch - Đẹp, Bảo đảm an toàn vệ sinh lao động” của ngành, địa phương;

- Hai năm liên tục hoàn thành tốt nhiệm vụ (tính cả năm đề nghị khen thưởng); hoặc hai năm liên tục đạt danh hiệu đoàn viên công đoàn xuất sắc đối với các đơn vị chuyên môn không xét các danh hiệu thi đua hàng năm;

- Có 01 sáng kiến về chuyên đề “Xanh - Sạch - Đẹp, Bảo đảm an toàn vệ sinh lao động” được công nhận và áp dụng hiệu quả trong phạm vi cấp cơ sở;

- Năm trước liền kề năm đề nghị khen thưởng được Liên đoàn Lao động tỉnh tặng Bằng khen chuyên đề “Xanh - Sạch - Đẹp, Bảo đảm an toàn vệ sinh lao động”.

2. Chuyên đề "Giỏi việc nước, Đảm việc nhà"

2.1. Danh hiệu Cờ thi đua

- Là đơn vị có thành tích tiêu biểu, xuất sắc nhất trong triển khai và tổ chức thực hiện phong trào thi đua “Giỏi việc nước, Đảm việc nhà”;

- Trong 2 năm tính cả năm đề nghị khen thưởng không có cá nhân nào vi phạm chính sách dân số, kế hoạch hóa gia đình;

- Đối với cơ quan hành chính sự nghiệp, trong 03 năm liên tục liền kề năm đề nghị có ít nhất 02 năm chuyên môn được xếp loại hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ. Đối với doanh nghiệp tính đến thời điểm đề nghị tặng cờ không nợ lương, nợ thuế, nợ bảo hiểm xã hội;

- Năm trước liền kề năm đề nghị khen thưởng được Liên đoàn Lao động tỉnh tặng Cờ thi đua chuyên đề “Giỏi việc nước, Đảm việc nhà”.

2.2. Bằng khen

2.2.1. Tập thể

- Là đơn vị có thành tích tiêu biểu, xuất sắc trong việc triển khai và tổ chức hoạt động nữ công và phong trào thi đua “Giỏi việc nước, Đảm việc nhà”;

- Trong 2 năm tính cả năm đề nghị khen thưởng, không có cá nhân nào vi phạm chính sách dân số, kế hoạch hóa gia đình;

- Đối với cơ quan hành chính sự nghiệp trong 02 năm liên tục hoàn thành tốt nhiệm vụ (tính cả năm đề nghị khen thưởng); Đối với doanh nghiệp tính đến thời điểm đề nghị tặng bằng khen không nợ lương, nợ thuế, nợ bảo hiểm xã hội;

- Năm trước liền kề năm đề nghị khen thưởng được Liên đoàn Lao động tỉnh tặng Bằng khen chuyên đề “Giỏi việc nước, Đảm việc nhà” (không tính bằng khen giai đoạn).

2.2.2. Cá nhân

- Là cá nhân có thành tích xuất sắc, tiêu biểu trong phong trào thi đua “Giỏi việc nước, Đảm việc nhà”;

- Không vi phạm kỷ luật, vi phạm chính sách dân số, kế hoạch hóa gia đình;

- Hai năm liên tục (tính cả năm đề nghị khen thưởng) hoàn thành tốt nhiệm vụ; hoặc hai năm liên tục đạt danh hiệu đoàn viên công đoàn xuất sắc đối với các đơn vị chuyên môn không xét thi đua hàng năm;

- Có 01 sáng kiến về chuyên đề “Giỏi việc nước, Đảm việc nhà” được công nhận và áp dụng hiệu quả trong phạm vi cấp cơ sở;

- Năm trước liền kề năm đề nghị khen thưởng được Liên đoàn Lao động tỉnh tặng Bằng khen chuyên đề “Giỏi việc nước, Đảm việc nhà” (không tính bằng khen giai đoạn).

3. Chuyên đề "Văn hóa, Thể thao"

3.1. Danh hiệu cờ thi đua

- Là đơn vị có thành tích xuất sắc, tiêu biểu nhất trong số các Công đoàn cơ sở có thành tích cao trong chỉ đạo và tổ chức thực hiện phong trào thi đua “Văn hoá, Thể thao” của ngành, địa phương hoặc có thành tích xuất sắc tham gia các hoạt động văn hoá, văn nghệ, thể dục, thể thao đạt giải nhất cấp tỉnh, bộ, ngành Trung ương.

- Đối với cơ quan hành chính sự nghiệp, trong 03 năm liên tục liền kề năm đề nghị, có ít nhất 02 năm chuyên môn được xếp loại hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ; Đối với doanh nghiệp tính đến thời điểm đề nghị tặng cờ không nợ lương, nợ thuế, nợ bảo hiểm xã hội;

- Năm trước liền kề năm đề nghị đã được Liên đoàn Lao động tỉnh tặng Cờ thi đua chuyên đề “Văn hoá, Thể thao”.

3.2. Bằng khen

3.2.1. Tập thể

- Là đơn vị có thành tích tiêu biểu nhất trong số các công đoàn cơ sở có thành tích thực hiện tốt phong trào thi đua “Văn hóa, Thể thao” của huyện, ngành, địa phương;

- Đối với cơ quan hành chính sự nghiệp trong 02 năm liên tục hoàn thành tốt nhiệm vụ (tính cả năm đề nghị khen thưởng); Đối với doanh nghiệp tính đến thời điểm đề nghị tặng bằng khen không nợ lương, nợ thuế, nợ bảo hiểm xã hội;

- Năm trước liền kề năm đề nghị khen thưởng được Liên đoàn Lao động tỉnh tặng Bằng khen chuyên đề “Văn hóa, Thể thao”.

3.2.2. Cá nhân:

- Có thành tích tiêu biểu nhất trong số các cá nhân có thành tích thực hiện tốt phong trào “Văn hóa, Thể thao” của huyện, ngành;

- Hai năm liên tục (tính cả năm đề nghị khen thưởng) hoàn thành tốt nhiệm vụ; hoặc hai năm liên tục đạt danh hiệu đoàn viên công đoàn xuất sắc đối với các đơn vị chuyên môn không xét các danh hiệu thi đua hàng năm;

- Có 01 sáng kiến được về chuyên đề " Văn hóa, Thể thao" công nhận và áp dụng hiệu quả trong phạm vi cấp cơ sở;

- Năm trước liền kề năm đề nghị khen thưởng được Liên đoàn Lao động tỉnh tặng Bằng khen chuyên đề “ Văn hóa, Thể thao” (không tính bằng khen giai đoạn).

PHẦN II

DANH HIỆU THI ĐUA, KHEN THƯỞNG CỦA LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG TỈNH

I. QUY ĐỊNH CHUNG

1. Danh hiệu Cờ thi đua chuyên đề của Liên đoàn Lao động tỉnh

- Hàng năm, Cờ thi đua của Liên đoàn Lao động tỉnh tặng cho các chuyên đề: "Xanh - Sạch - Đẹp, Bảo đảm an toàn vệ sinh lao động", "Giỏi việc nước, Đảm việc nhà", " Văn hoá, Thể thao”.

- Danh hiệu “Cờ thi đua chuyên đề của Liên đoàn Lao động tỉnh” hàng năm xét tặng cho các Công đoàn cơ sở. Ưu tiên công đoàn cơ sở tại các doanh nghiệp.

- Mỗi năm Liên đoàn Lao động tỉnh chỉ tặng tối đa 01 cờ thi đua cho mỗi chuyên đề.

- Điều kiện để xét khen thưởng Cờ thi đua chuyên đề:

+ Có số điểm đạt từ 96 điểm trở lên theo Bảng chấm điểm thi đua của từng chuyên đề dành cho Công đoàn cơ sở (*có mẫu bảng chấm điểm kèm theo*);

+ Có đăng ký thi đua từ đầu năm;

+ Hàng năm nộp kinh phí công đoàn đầy đủ;

+ Công đoàn cơ sở có tối thiểu 20 đoàn viên trở lên.

2. Bằng khen chuyên đề của Liên đoàn Lao động tỉnh

- Hàng năm, Bằng khen của Liên đoàn Lao động tỉnh xét tặng cho các chuyên đề: "Xanh - Sạch - Đẹp, Bảo đảm an toàn vệ sinh lao động", "Văn hoá, Thể thao”, “Giỏi việc nước, Đảm việc nhà” .

- Bằng khen chuyên đề hàng năm xét tặng cho Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở, Công đoàn cơ sở và cá nhân thuộc các đơn vị này. Trong đó ưu tiên cho các công đoàn cơ sở và công nhân lao động trực tiếp tại các doanh nghiệp.

- Số lượng Bằng khen chuyên đề xét tặng hàng năm được quy định tại khoản 4 điều 37 Quy chế thi đua khen thưởng kèm theo Quyết định số 121/QĐ-LĐLĐ ngày 08/6/2020.

- Điều kiện để xét khen thưởng Bằng khen chuyên đề:

+ Có đăng ký thi đua từ đầu năm;

+ Đối với tập thể, chỉ tặng bằng khen cho Công đoàn cơ sở có tối thiểu 20 đoàn viên trở lên;

+ Có số điểm đạt từ 90 điểm trở lên theo Bảng chấm điểm thi đua của từng chuyên đề (*có mẫu bảng chấm điểm kèm theo*);

+ Hàng năm nộp kinh phí công đoàn đầy đủ.

II. TIÊU CHUẨN CỤ THỂ CÁC CHUYÊN ĐỀ

Ngoài các tiêu chuẩn chung được quy định tại Mục I của Hướng dẫn này, các tập thể và cá nhân phải đảm bảo thêm các tiêu chuẩn sau đây.

1. Chuyên đề "Xanh - Sạch - Đẹp, Bảo đảm an toàn vệ sinh lao động"

1.1. Danh hiệu Cờ thi đua

- Là đơn vị xuất sắc tiêu biểu dẫn đầu phong trào thi đua “Xanh - Sạch - Đẹp, Bảo đảm an toàn vệ sinh lao động”.

- Không có tai nạn lao động chết người, bị thương nặng hoặc nhiều người bị thương; không có sự cố kỹ thuật, cháy nổ nghiêm trọng; không tăng thêm số người có sức khỏe loại IV, V và bị mắc bệnh nghề nghiệp.

- Đối với cơ quan hành chính sự nghiệp trong 03 năm liền kể năm đề nghị có ít nhất 01 lần chuyên môn được xếp loại hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ; Đối với doanh nghiệp, tính đến thời điểm đề nghị tặng cờ không nợ lương, nợ thuế, nợ bảo hiểm xã hội, đã thành lập đội ngũ an toàn vệ sinh viên;

- Trong vòng 2 năm liền kể năm đề nghị khen thưởng đã được Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam tặng bằng khen chuyên đề “Xanh - Sạch - Đẹp, Bảo đảm an toàn vệ sinh lao động” (không tính bằng khen giai đoạn).

1.2. Bằng khen

1.2.1. Tập thể

- Là đơn vị có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua “Xanh - Sạch - Đẹp, Bảo đảm an toàn vệ sinh lao động”;

- Đơn vị, doanh nghiệp, công đoàn cơ sở thuộc các ngành, nghề có nguy cơ cao về tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp (Quy định tại Khoản 1 Điều 36 Nghị định 39/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ATVSLĐ và điều 8 Thông tư số 07/2016/TTBLĐTBXH ngày 15/5/2016 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định một số nội dung tổ chức thực hiện công tác ATVSLĐ đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh): tai nạn lao động giảm so với trước đó và không có tai nạn lao động chết người, sự cố kỹ thuật, cháy nổ nghiêm trọng; không tăng thêm số người có sức khỏe loại IV, V và bị mắc bệnh nghề nghiệp;

- Đơn vị, doanh nghiệp, công đoàn cơ sở thuộc các ngành, nghề khác: không có tai nạn lao động chết người, sự cố kỹ thuật, cháy nổ nghiêm trọng, tai nạn lao động nặng hoặc làm nhiều người bị thương; không tăng thêm số người có sức khỏe loại IV, V và bị mắc bệnh nghề nghiệp, đã thành lập và tổ chức hoạt động đội ngũ an toàn vệ sinh viên;

- Đối với cơ quan hành chính sự nghiệp trong 2 năm liên tục hoàn thành tốt nhiệm vụ (tính cả năm đề nghị khen thưởng); Đối với doanh nghiệp tính đến thời điểm đề nghị tặng bằng khen không nợ lương, nợ thuế, nợ bảo hiểm xã hội, đã thành lập đội ngũ an toàn vệ sinh viên;

- Trong vòng 2 năm liền kề năm đề nghị khen thưởng có ít nhất 01 lần được Liên đoàn Lao động huyện, thành phố, thị xã, công đoàn ngành tặng Giấy khen chuyên đề “Xanh - Sạch - Đẹp, Bảo đảm an toàn vệ sinh lao động” (không tính giấy khen giai đoạn);

- Đối với Công đoàn cấp trên cơ sở: Hai năm liên tục liền kề năm đề nghị được xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên;

- Đối với Công đoàn cơ sở trực thuộc Liên đoàn Lao động tỉnh: Hai năm liên tục liền kề năm đề nghị đạt danh hiệu Công đoàn cơ sở hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

1.2.2. Cá nhân

- gương mẫu chấp hành đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, các quy định và chế độ chính sách về an toàn, vệ sinh lao động tại đơn vị, doanh nghiệp, tích cực tham gia các hoạt động của công đoàn, được quần chúng trong đơn vị tín nhiệm;

- Là người tiêu biểu trong số những cá nhân có thành tích xuất sắc trong tổ chức, thực hiện phong trào “Xanh - Sạch - Đẹp, Bảo đảm an toàn vệ sinh lao động”;

- Có hai năm liên tục liền kề năm đề nghị khen thưởng hoàn thành tốt nhiệm vụ; hoặc hai năm liên tục đạt danh hiệu đoàn viên công đoàn xuất sắc đối với các đơn vị chuyên môn không xét các danh hiệu thi đua hàng năm (tính cả năm được đề nghị khen thưởng);

- Trong vòng 2 năm liền kề năm đề nghị khen thưởng có ít nhất 01 lần được Liên đoàn Lao động huyện, thành phố, thị xã, Công đoàn ngành hoặc Công đoàn cơ sở trực thuộc Liên đoàn Lao động tỉnh tặng Giấy khen chuyên đề “Xanh - Sạch - Đẹp, Bảo đảm an toàn vệ sinh lao động” (không tính giấy khen giai đoạn).

2. Chuyên đề "Giỏi việc nước, Đảm việc nhà"

2.1. Danh hiệu Cờ thi đua

- Là đơn vị có thành tích tiêu biểu, xuất sắc nhất trong chỉ đạo và tổ chức thực hiện phong trào thi đua “Giỏi việc nước, Đảm việc nhà”;

- Không có công nhân viên chức lao động vi phạm kỷ luật, vi phạm chính sách dân số kế hoạch hóa gia đình;

- Đối với cơ quan hành chính sự nghiệp trong 03 năm liền kề năm đề nghị có ít nhất 01 lần chuyên môn được xếp loại hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ. Đối với doanh nghiệp tính đến thời điểm đề nghị tặng cờ không nợ lương, nợ thuế, nợ bảo hiểm xã hội;

- Năm trước liền kề năm đề nghị khen thưởng đã được Tổng Liên đoàn tặng bằng khen chuyên đề “Giỏi việc nước, Đảm việc nhà” (không tính bằng khen giai đoạn).

2.2 Bằng khen

2.2.1. Tập thể

- Là đơn vị có thành tích tiêu biểu, xuất sắc trong việc triển khai và tổ chức hoạt động nữ công và phong trào thi đua “Giỏi việc nước, Đảm việc nhà”;

- Không có công nhân viên chức lao động vi phạm kỷ luật, vi phạm chính sách dân số kế hoạch hóa gia đình;

- Đối với cơ quan hành chính sự nghiệp trong 02 năm liên tục hoàn thành tốt nhiệm vụ (tính cả năm đề nghị khen thưởng); Đối với doanh nghiệp tính đến thời điểm đề nghị tặng bằng khen không nợ lương, nợ thuế, nợ bảo hiểm xã hội;

- Trong 02 năm liền kề năm đề nghị khen thưởng có ít nhất 01 lần được Liên đoàn Lao động huyện, thành phố, thị xã, công đoàn ngành tặng Giấy khen chuyên đề “Giỏi việc nước, Đảm việc nhà” (không tính giấy khen giai đoạn);

- Đối với Công đoàn cấp trên cơ sở: Hai năm liên tục liền kề năm đề nghị được xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên;

- Đối với Công đoàn cơ sở trực thuộc Liên đoàn Lao động tỉnh: Hai năm liên tục liền kề năm đề nghị đạt danh hiệu Công đoàn cơ sở hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

2.2.2. Cá nhân

- Là người tiêu biểu, xuất sắc trong phong trào “Giỏi việc nước, Đảm việc nhà” của đơn vị, được tập thể nơi làm việc suy tôn;

- Gia đình hòa thuận, “No ấm - Bình đẳng - Tiến bộ - Hạnh phúc”, con ngoan, học giỏi, thành đạt. Trong gia đình không có người vi phạm tệ nạn xã hội;

- Không vi phạm kỷ luật, vi phạm chính sách dân số kế hoạch hóa gia đình;

- Có hai năm liên tục liền kề năm đề nghị khen thưởng hoàn thành tốt nhiệm vụ; hoặc hai năm liên tục đạt danh hiệu đoàn viên công đoàn xuất sắc đối với các đơn vị chuyên môn không xét các danh hiệu thi đua hàng năm (tính cả năm được đề nghị khen thưởng); hoặc trong thời gian đó có sáng kiến được công nhận và áp dụng hiệu quả trong phạm vi cấp cơ sở; hoặc có con đạt giải trong các kỳ thi học sinh giỏi cấp huyện trở lên và cấp tương đương;

- Trong 2 năm liền kề năm đề nghị khen thưởng có ít nhất 01 lần được Liên đoàn Lao động huyện, thành phố, thị xã, Công đoàn ngành hoặc Công đoàn cơ sở trực thuộc Liên đoàn Lao động tỉnh tặng Giấy khen chuyên đề “Giỏi việc nước, Đảm việc nhà” (không tính giấy khen giai đoạn).

3. Chuyên đề Văn hóa, Thể thao

3.1. Danh hiệu Cờ thi đua

- Là đơn vị có thành tích cao trong triển khai và tổ chức thực hiện phong trào “Văn hoá, Thể thao” của ngành, địa phương hoặc có cá nhân tham gia các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao đạt giải nhất, nhì, ba cấp tỉnh, bộ, ngành;

- Đối với cơ quan hành chính sự nghiệp trong 03 năm liền kề năm đề nghị có ít nhất 01 lần chuyên môn được xếp loại hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ. Đối với doanh nghiệp tính đến thời điểm đề nghị tặng cờ không nợ lương, nợ thuế, nợ bảo hiểm xã hội;

- Năm trước liền kề năm đề nghị khen thưởng đã được Tổng Liên đoàn tặng bằng khen chuyên đề “Văn hóa, Thể thao” (không tính bằng khen giai đoạn).

3.2. Bằng khen

3.2.1. Tập thể

- Là đơn vị có thành tích tiêu biểu, xuất sắc trong thực hiện tốt phong trào thi đua “Văn hóa, Thể thao” của huyện, ngành, địa phương;

- Đối với cơ quan hành chính sự nghiệp trong 02 năm liên tục hoàn thành tốt nhiệm vụ (tính cả năm đề nghị khen thưởng); Đối với doanh nghiệp tính đến thời điểm đề nghị tặng bằng khen không nợ lương, nợ thuế, nợ bảo hiểm xã hội;

- Trong 02 năm liền kề năm đề nghị khen thưởng có ít nhất 01 lần được Liên đoàn Lao động huyện, thành phố, thị xã, công đoàn ngành tặng Giấy khen chuyên đề “Văn hóa, Thể thao” (không tính giấy khen giai đoạn);

- Đối với Công đoàn cấp trên cơ sở: Hai năm liên tục liền kề năm đề nghị được xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên;

- Đối với Công đoàn cơ sở trực thuộc Liên đoàn Lao động tỉnh: Hai năm liên tục liền kề năm đề nghị đạt danh hiệu Công đoàn cơ sở hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

3.2.2. Cá nhân

- Là người tiêu biểu, xuất sắc trong phong trào “Văn hóa, Thể thao” của đơn vị, được tập thể nơi làm việc suy tôn;

- Có hai năm liên tục liền kề năm đề nghị khen thưởng đạt hoàn thành tốt nhiệm vụ; hoặc hai năm liên tục đạt danh hiệu đoàn viên công đoàn xuất sắc đối với các đơn vị chuyên môn không xét các danh hiệu thi đua hàng năm (tính cả năm được đề nghị khen thưởng);

- Trong 2 năm liền kề năm đề nghị khen thưởng có ít nhất 01 lần được Liên đoàn Lao động huyện, thành phố, thị xã, Công đoàn ngành hoặc Công đoàn cơ sở trực thuộc Liên đoàn Lao động tỉnh tặng Giấy khen chuyên đề “Văn hóa, Thể thao” (không tính giấy khen giai đoạn).

PHẦN III. HỒ SƠ ĐỀ NGHỊ KHEN THƯỞNG

I. Hồ sơ đề nghị tặng Cờ thi đua chuyên đề

1. Tờ trình của Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động huyện, thành, thị, công đoàn ngành kèm theo danh sách đề nghị khen thưởng chuyên đề;

2. Biên bản họp và kết quả bình xét thi đua của Hội đồng Thi đua, khen thưởng Liên đoàn Lao động huyện, thành, thị, công đoàn ngành;

3. Báo cáo thành tích của đơn vị đề nghị tặng Cờ thi đua chuyên đề của Tổng Liên đoàn có xác nhận của công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở (trong báo cáo nêu rõ có bao nhiêu đoàn viên);

4. Bảng chấm điểm thi đua (theo mẫu) của từng chuyên đề;

5. Báo cáo tóm tắt thành tích của đơn vị đề nghị tặng cờ.

II. Hồ sơ đề nghị tặng Bằng khen chuyên đề

1. Tờ trình của Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động huyện, thành, thị, công đoàn ngành kèm theo danh sách đề nghị khen thưởng chuyên đề;

2. Biên bản họp và kết quả bình xét thi đua của Hội đồng Thi đua, khen thưởng Liên đoàn Lao động huyện, thành, thị, công đoàn ngành;

3. Báo cáo thành tích của tập thể, cá nhân đề nghị tặng Bằng khen (trong báo cáo thành tích của tập thể nêu rõ có bao nhiêu đoàn viên);

4. Bảng chấm điểm thi đua (theo mẫu) của từng chuyên đề;

5. Báo cáo tóm tắt thành tích của đơn vị đề nghị tặng bằng khen;

6. Quyết định công nhận sáng kiến (đối với cá nhân).

III. Thời gian trình khen thưởng

1. Hồ sơ đề nghị khen thưởng đối với khối trường học gửi về Liên đoàn Lao động tỉnh (qua Ban theo dõi chuyên đề) chậm nhất trước ngày 15/7 hàng năm.

2. Hồ sơ đề nghị khen thưởng chuyên đề đối với các đơn vị còn lại gửi về Liên đoàn Lao động tỉnh (qua Ban theo dõi chuyên đề) chậm nhất trước ngày 15/11 hàng năm.

PHẦN IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

I. Liên đoàn Lao động tỉnh

1. Giao cho các Ban chuyên đề của Liên đoàn Lao động tỉnh hàng năm có trách nhiệm theo dõi, đôn đốc việc thực hiện Hướng dẫn này.

- Giao cho Ban Chính sách pháp luật và Quan hệ lao động trực tiếp tiếp nhận, xét và trình Hội đồng thi đua khen thưởng xét duyệt chuyên đề Xanh - Sạch - Đẹp, Bảo đảm an toàn vệ sinh lao động"

- Giao cho Ban Tuyên giáo - Nữ công trực tiếp tiếp nhận, tổng hợp kết quả hồ sơ khen thưởng 02 chuyên đề "Giỏi việc nước, Đảm việc nhà", "Văn hóa, thể thao"; Phối hợp với Ban Chính sách pháp luật và Quan hệ lao động xét duyệt và trình Hội đồng thi đua khen thưởng Liên đoàn Lao động tỉnh quyết định khen thưởng theo quy định.

2. Thành lập Đoàn thẩm định các đơn vị đề nghị tặng Cờ thi đua của các chuyên đề:

- Đối với chuyên đề " Xanh, sạch, đẹp, bảo đảm an toàn vệ sinh lao động" gồm: Đồng chí Phó chủ tịch phụ trách Ban Chính sách pháp luật & Quan hệ lao động, đồng

chí Trưởng ban và chuyên viên phụ trách chuyên đề của Ban Chính sách pháp luật & Quan hệ lao động.

- Đối với chuyên đề " Giỏi việc nước, Đảm việc nhà", chuyên đề " Văn hóa, Thể thao" gồm: Đồng chí Phó chủ tịch phụ trách Ban Tuyên giáo - Nữ công, đồng chí Trưởng ban và chuyên viên phụ trách chuyên đề của Ban Tuyên giáo - Nữ công.

II. Liên đoàn Lao động tỉnh huyện, thành, thị, công đoàn ngành

Hàng năm, Lao động tỉnh huyện, thành, thị, công đoàn ngành tổ chức phát động thi đua, ký kết giao ước thi đua, đăng ký thi đua đối với từng chuyên đề và gửi bản đăng ký thi đua (*đề rõ tên tập thể, cá nhân đăng ký*) về Liên đoàn Lao động tỉnh, qua các ban theo dõi chuyên đề, trước ngày 15 tháng 2.

Căn cứ Hướng dẫn này, Liên đoàn Lao động huyện, thành, thị, công đoàn ngành triển khai xuống công đoàn cơ sở, tổ chức kiểm tra, đánh giá, sơ kết, biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân tiêu biểu ở cấp mình và đề nghị Liên đoàn Lao động tỉnh xét khen thưởng từng chuyên đề theo quy định.

Hướng dẫn này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành và thay thế cho các Hướng dẫn số: 10/HD-LĐLĐ ngày 02/11/2018; số 11/HD-LĐLĐ ngày 06/11/2018 và số 12/HD-LĐLĐ ngày 07/11/2018 của Liên đoàn Lao động tỉnh về hướng dẫn khen thưởng các chuyên đề.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, đề nghị Liên đoàn Lao động huyện, thành, thị, công đoàn ngành phản ánh kịp thời về Liên đoàn Lao động tỉnh (qua Ban Chính sách pháp luật & Quan hệ lao động) để tổng hợp trình Hội đồng thi đua khen thưởng xem xét, giải quyết. /

Nơi nhận:

- Thường trực LĐLĐ tỉnh;
- Các LĐLĐ huyện, thành, thị;
- Công đoàn ngành;
- Các ban, CĐCS trực thuộc LĐLĐ tỉnh;
- Lưu: VT, CSPL & QHLD.

**TM. BAN THƯỜNG VỤ
CHỦ TỊCH**



Kha Văn Tám

BẢN CHẤM ĐIỂM THI ĐUA CHUYÊN ĐỀ
“XANH - SẠCH - ĐẸP, BẢO ĐẢM AN TOÀN VỆ SINH LAO ĐỘNG” NĂM ...

(Dành cho Công đoàn cơ sở khu vực sản xuất kinh doanh)

TT	NỘI DUNG	ĐIỂM tối đa	ĐIỂM M chấm
	NỘI DUNG I Công đoàn cơ sở phối hợp tốt với NSDLĐ tổ chức phong trào thi đua “Xanh- Sạch- Đẹp, Bảo đảm an toàn vệ sinh lao động”, bảo vệ môi trường, thực hiện Tăng trưởng xanh và thích ứng với biến đổi khí hậu	40	
1.1	Xây dựng chương trình hoặc kế hoạch phối hợp tổ chức tốt phong trào thi đua “Xanh- Sạch- Đẹp, Bảo đảm an toàn vệ sinh lao động”	5	
1.2	Tổ chức sơ, tổng kết đánh giá việc phối hợp thực hiện phong trào thi đua “Xanh- Sạch- Đẹp, Bảo đảm an toàn vệ sinh lao động”	5	
1.3	Tổ chức tốt các hoạt động hưởng ứng Tháng hành động về ATVSLĐ	5	
1.4	Tuyên truyền, vận động, tổ chức cho NLĐ tham gia các hoạt động bảo vệ môi trường, góp phần thực hiện Tăng trưởng xanh và thích ứng với biến đổi khí hậu: - Tổ chức tốt các hoạt động hưởng ứng Tháng hành động vì Môi trường và Ngày Môi trường thế giới. - Sử dụng tiết kiệm, hiệu quả điện, nước, nguyên vật liệu, năng lượng; thực hiện “Tiết kiệm - Tái chế - Tái sử dụng” - Thu gom rác thải và phân loại rác tại nguồn; Xây dựng lối sống xanh, thân thiện với môi trường - Tổ chức trồng, chăm sóc cây xanh, vườn hoa cây cảnh tạo cảnh quan môi trường tại nơi làm việc Xanh-Sạch-Đẹp	1 1 1,5 1,5	
1.5	Mạng lưới an toàn vệ sinh viên: - Có phối hợp thành lập mạng lưới - Có xây dựng quy chế hoạt động - Có tổ chức huấn luyện kỹ năng, phương pháp hoạt động - Có phụ cấp cho an toàn vệ sinh viên	1,5 1 1,5 1	

1.6	- Tuyên truyền, vận động NLĐ thực hiện tốt các quy định ATVSLĐ. - Tổ chức cho NLĐ tham gia hoạt động cải thiện điều kiện lao động tại nơi làm việc	3	
	- Tổ chức tự kiểm tra công tác ATVSLĐ - Thực hiện đầy đủ việc khai báo, điều tra, thống kê, báo cáo sự cố kỹ thuật nghiêm trọng, tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp	2	
1.7	- Thực hiện tốt chế độ chính sách bảo hộ lao động, chế độ tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp, đào tạo nghề và bố trí công việc phù hợp cho NLĐ bị tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp	1,5	
1.8	- Tổ chức thương lượng, ký kết và giám sát thực hiện thỏa ước lao động tập thể có điều khoản có lợi về ATVSLĐ, bữa ăn ca cho NLĐ; Xây dựng và thực hiện Nghị quyết Hội nghị NLĐ có nội dung ATVSLĐ, bữa ăn ca - Tổ chức đối thoại, giải quyết kịp thời các vấn đề về điều kiện làm việc, ATVSLĐ, chất lượng và an toàn thực phẩm bữa ăn ca tại nơi làm việc	2,5	
	NỘI DUNG II Đơn vị, doanh nghiệp thực hiện tốt công tác an toàn, vệ sinh lao động, phòng chống cháy nổ, chế độ chính sách bảo hộ lao động, xây dựng văn hóa an toàn lao động tại nơi làm việc	40	
2.1	- Thành lập Hội đồng ATVSLĐ, có phân định trách nhiệm về ATVSLĐ* - Bố trí người làm công tác ATVSLĐ, người làm công tác y tế	2	
2.2	Xây dựng kế hoạch, nội quy, quy trình, biện pháp làm việc ATVSLĐ đầy đủ cho các máy, thiết bị, công việc	2	
2.3	- Xây dựng kế hoạch xử lý sự cố, ứng cứu khẩn cấp tại nơi làm việc - Tổ chức kiểm tra, đánh giá các yếu tố nguy hiểm, yếu tố có hại tại nơi làm việc	1	
2.4	Tổ chức đánh giá nguy cơ rủi ro về ATVSLĐ*	3	
2.5	- Tổ chức huấn luyện ATVSLĐ đầy đủ, theo công việc, nhiệm vụ của NLĐ - Có đầy đủ hồ sơ, sổ sách theo dõi, quản lý công tác huấn luyện ATVSLĐ	3	
2.6	Máy, thiết bị, công trình, nhà xưởng, vật tư, hóa chất bảo đảm ATVSLĐ, được kiểm tra, kiểm định, bảo quản, bảo dưỡng tốt	1	
2.7	Có phương án, dụng cụ, trang thiết bị, phương tiện và đội phòng cháy chữa cháy tại chỗ	3	
		2	

BẢN CHẤM ĐIỂM THI ĐUA CHUYÊN ĐỀ
“XANH - SẠCH - ĐẸP, BẢO ĐẢM AN TOÀN VỆ SINH LAO ĐỘNG” NĂM ...
(Dành cho Công đoàn cơ sở khu vực sự nghiệp, y tế, trường học)

TT	NỘI DUNG	ĐIỂM M tối đa	ĐIỂM M chấm
	NỘI DUNG I Công đoàn cơ sở phối hợp tốt với NSDLĐ, lãnh đạo đơn vị tổ chức phong trào thi đua “Xanh-Sạch-Đẹp, Bảo đảm an toàn vệ sinh lao động”, bảo vệ môi trường, thực hiện Tăng trưởng xanh và thích ứng với biến đổi khí hậu	40	
1.1	Xây dựng chương trình hoặc kế hoạch phối hợp tổ chức tốt phong trào thi đua “Xanh- Sạch- Đẹp, Bảo đảm an toàn vệ sinh lao động”	5	
1.2	Tổ chức sơ, tổng kết đánh giá việc phối hợp thực hiện phong trào thi đua “Xanh- Sạch- Đẹp, Bảo đảm an toàn vệ sinh lao động”	5	
1.3	Tổ chức tốt các hoạt động hưởng ứng Tháng hành động về ATVSLĐ	5	
1.4	- Tuyên truyền, vận động cán bộ, đoàn viên, người lao động thực hiện tốt các quy định ATVSLĐ	2	
	- Tổ chức cho người lao động tham gia hoạt động cải thiện điều kiện làm việc, sắp xếp gọn gàng nơi làm việc	5	
1.5	Tuyên truyền, vận động, tổ chức cho NLD tham gia các hoạt động bảo vệ môi trường, góp phần thực hiện Tăng trưởng xanh và thích ứng với biến đổi khí hậu:	1	
	- Tổ chức tốt các hoạt động hưởng ứng Tháng hành động vì Môi trường và Ngày Môi trường thế giới	2	
	- Sử dụng tiết kiệm, hiệu quả điện, nước, nguyên vật liệu, giấy, văn phòng phẩm, trang thiết bị làm việc; thực hiện “Tiết kiệm - Tái chế - Tái sử dụng”	2	
	- Thu gom rác thải và phân loại rác tại nguồn; Xây dựng lối sống xanh, thân thiện với môi trường	2	
	- Tổ chức trồng, chăm sóc cây xanh, vườn hoa cây cảnh tạo cảnh quan môi trường tại nơi làm việc Xanh-Sạch-Đẹp	2	

1.6	- Tổ chức tự kiểm tra công tác ATVSLĐ	2	
	- Giám sát chất lượng và an toàn vệ sinh thực phẩm bữa ăn ca	2	
1.7	Xây dựng và thực hiện Nghị quyết Hội nghị cán bộ, công chức, viên chức có nội dung về ATVSLĐ, điều kiện làm việc, chất lượng và an toàn thực phẩm bữa ăn tại nơi làm việc	3	
	- Tổ chức đối thoại, giải quyết kịp thời các vấn đề về ATVSLĐ, điều kiện làm việc, chất lượng và an toàn thực phẩm bữa ăn tại nơi làm việc	4	
	NỘI DUNG II Đơn vị, doanh nghiệp thực hiện tốt công tác an toàn, vệ sinh lao động, phòng chống cháy nổ, chế độ chính sách bảo hộ lao động, xây dựng văn hóa an toàn lao động tại nơi làm việc	40	
2.1	Bố trí người làm công tác ATVSLĐ, người làm công tác y tế hoạt động có hiệu quả	4	
2.2	Xây dựng kế hoạch, nội quy, quy trình, biện pháp làm việc ATVSLĐ đầy đủ cho các máy, thiết bị, công việc	4	
2.3	Tổ chức tập huấn ATVSLĐ đầy đủ, phù hợp công việc, nhiệm vụ của người lao động; đầy đủ hồ sơ, sổ sách theo dõi, quản lý công tác huấn luyện ATVSLĐ	4	
2.4	Máy, thiết bị, công trình, nhà xưởng, vật tư, hóa chất bảo đảm ATVSLĐ, được kiểm tra, kiểm định, bảo quản, bảo dưỡng tốt	4	
2.5	Có phương án, dụng cụ, trang thiết bị, phương tiện và đội phòng cháy chữa cháy tại chỗ	4	
2.6	- Thực hiện tốt việc quan trắc môi trường lao động và thông báo công khai tới cán bộ, công chức, viên chức, người lao động	3	
	- Thực hiện đầy đủ chế độ độc hại cho NLĐ	1	
2.7	Có hệ thống xử lý chất thải bảo đảm yêu cầu, tiêu chuẩn, quy chuẩn tương ứng	3	
2.8	Thực hiện tốt việc khám sức khỏe định kỳ, khám phát hiện bệnh nghề nghiệp cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động	5	
2.9	- Thực hiện tốt việc khai báo, điều tra, thống kê, báo cáo tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp	2	
	- Thực hiện tốt chế độ chính sách bảo hộ lao động, chế độ tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp, đào tạo nghề và bố trí công việc phù hợp cho người lao động bị tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp	2	
2.10	Trang bị đầy đủ, đúng chủng loại phương tiện bảo vệ cá nhân cho NLĐ	4	
	NỘI DUNG III Hiệu quả, kết quả	20	

3.1	Không có tai nạn lao động nặng, làm nhiều người bị thương (<i>cứ có mỗi vụ tai nạn lao động nặng hoặc làm từ 02 người bị thương trở lên thì trừ 3 điểm, nhưng cũng chỉ trừ tối đa 9 điểm</i>)	9	
3.2	Không tăng thêm số người có sức khỏe loại IV, V và bị mắc bệnh nghề nghiệp	3	
3.3	Môi trường lao động không có yếu tố vượt quá tiêu chuẩn cho phép	4	
3.4	Đơn vị, cơ sở, nhà xưởng phong quang, xanh, sạch, đẹp; điều kiện lao động được cải thiện; bữa ăn ca bảo đảm chất lượng và an toàn thực phẩm	4	
	TỔNG ĐIỂM	100	

TM. BCH CÔNG ĐOÀN CƠ SỞ

(ký, đóng dấu)

TM. BCH CÔNG ĐOÀN CẤP TRÊN TRỰC TIẾP

(ký, đóng dấu)

BẢN CHẤM ĐIỂM THI ĐUA CHUYÊN ĐỀ
“XANH - SẠCH - ĐẸP, BẢO ĐẢM AN TOÀN VỆ SINH LAO ĐỘNG” NĂM ...
(Dành cho Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở)

STT	NỘI DUNG	ĐIỂM tối đa	ĐIỂM chấm
	NỘI DUNG I	40	
	Tuyên truyền, tổ chức triển khai thực hiện phong trào “Xanh - Sạch - Đẹp, Bảo đảm an toàn vệ sinh lao động”; bảo vệ môi trường, thực hiện Tăng trưởng xanh và thích ứng với biến đổi khí hậu		
1.1	Xây dựng chương trình, kế hoạch cụ thể triển khai phong trào “Xanh- Sạch- Đẹp, Bảo đảm an toàn vệ sinh lao động” tới các công đoàn cơ sở trực thuộc	7	
1.2	Tuyên truyền, phổ biến phong trào “Xanh- Sạch- Đẹp, Bảo đảm an toàn vệ sinh lao động” và vận động, hướng dẫn công đoàn cơ sở và người lao động tham gia	7	
1.3	Phân công cán bộ phụ trách công tác ATVSLĐ và phong trào “Xanh- Sạch- Đẹp, Bảo đảm an toàn vệ sinh lao động”	6	
1.4	Tổ chức Hội thi an toàn vệ sinh viên giỏi theo kế hoạch hoặc tham gia Hội thi do công đoàn cấp trên tổ chức	4	
1.5	Tổ chức tập huấn ATVSLĐ cho cán bộ công đoàn và an toàn vệ sinh viên	5	
1.6	Đôn đốc, giám sát việc thực hiện các chế độ bảo hộ lao động; chế độ tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp cho người lao động	6	
1.7	Định kỳ sơ kết, tổng kết phong trào “Xanh- Sạch- Đẹp, Bảo đảm an toàn vệ sinh lao động”	5	
	NỘI DUNG II	40	
	Phối hợp với cơ quan chức năng nhà nước trong công tác ATVSLĐ, bảo vệ môi trường, thực hiện Tăng trưởng xanh và thích ứng với biến đổi khí hậu		
2.1	Phối hợp với cơ quan chức năng cùng cấp tổ chức phong trào thi đua về ATVSLĐ; tổ chức phong trào quần chúng làm công tác ATVSLĐ, cải thiện điều kiện lao động, bảo vệ môi trường, thực hiện Tăng trưởng xanh và	15	

	thích ứng với biến đổi khí hậu		
2.2	Phối hợp trong việc hướng dẫn, đôn đốc và thanh tra, kiểm tra, giám sát việc chấp hành pháp luật về ATVSLĐ, bảo vệ môi trường ở các đơn vị, doanh nghiệp thuộc phạm vi quản lý	15	
2.3	Phối hợp tổ chức hướng dẫn, giám sát việc thương lượng, ký kết, thực hiện thỏa ước lao động tập thể, đối thoại tại nơi làm việc có nội dung về ATVSLĐ, điều kiện lao động, chất lượng và an toàn thực phẩm bữa ăn giữa ca tại đơn vị, doanh nghiệp thuộc phạm vi quản lý	5	
2.4	Phối hợp trong việc tham gia điều tra, báo cáo, thống kê tai nạn lao động và giám sát việc thực hiện chế độ tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp cho người lao động	5	
	NỘI DUNG III Kết quả đạt được	20	
3.1	Có trên 70% công đoàn cơ sở thuộc phạm vi quản lý tổ chức phong trào “Xanh- Sạch- Đẹp, Bảo đảm an toàn vệ sinh lao động”, phong trào quần chúng làm công tác ATVSLĐ	10	
3.2	Không tăng thêm số vụ tai nạn lao động nghiêm trọng, sự cố kỹ thuật nghiêm trọng, số người bị mắc bệnh nghề nghiệp ở các công đoàn cơ sở thuộc phạm vi quản lý so với năm trước	10	
	TỔNG ĐIỂM	100	

TM. BCH CÔNG ĐOÀN CẤP TRÊN TRỰC TIẾP CƠ SỞ
(ký, đóng dấu)

XÁC NHẬN CỦA CHÍNH QUYỀN,
CHUYÊN MÔN CÙNG CẤP
(ký, đóng dấu)

BẢNG CHẤM ĐIỂM THI ĐUA CHUYÊN ĐỀ
“GIỎI VIỆC NƯỚC, ĐẢM VIỆC NHÀ” NĂM (NĂM HỌC).....
(Dành cho Công đoàn cơ sở)

TT	NỘI DUNG	Điểm tối đa	Điểm tự chấm	Điểm Công đoàn cấp trên trực tiếp chấm
1.	Xây dựng chương trình hoạt động nữ công tháng, quý, năm, tổ chức sinh hoạt nữ công định kỳ, tổ chức có hiệu quả các hoạt động về giới, bình đẳng giới, dân số - SKSS, gia đình, trẻ em, các hoạt động nhân dịp kỷ niệm ngày Quốc tế Phụ nữ 8/3, Phụ nữ Việt Nam 20/10...	10		
2.	Phối hợp với lãnh đạo cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp tổ chức phát động phong trào thi đua “Giỏi việc nước, Đảm việc nhà”, có đăng ký thi đua, tiêu chuẩn thi đua, tổng kết, đánh giá, khen thưởng	10		
3.	Phát động các phong trào thi đua lao độnggiỏi, công tác tốt, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao với năng suất, chất lượng, hiệu quả, góp phần vào sự phát triển của địa phương, ngành, cơ quan, đơn vị	10		
4.	Tạo điều kiện cho nữ CNVCLĐ tích cực học tập nâng cao trình độ lý luận chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ, tay nghề, hiểu biết pháp luật...đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao;hỗ trợ nơi ở hoặckinh phí gửi trẻ, nhà trẻ, phòng vắt trữ sữa, khám sức khỏe định kỳ cho người lao động...	10		
5.	Tổ chức có hiệu quả công tácvận động xây dựng gia đình “No ấm, tiến bộ, hạnh phúc” gắn với xây dựng “Gia đình văn hóa”, nuôi con khỏe, dạy con ngoan, học giỏi, 80% gia đình CNVCLĐ được công nhận gia đình văn hóa	10		
6.	Gặp mặt, biểu dương nữ đạt danh hiệu “Giỏi việc nước, Đảm việc nhà”, gia đình CNVCLĐ tiêu biểu hoặc tuyên dương, khen thưởng con CNVCLĐ có thành tích xuất sắc, tiêu biểu	10		
7.	Đổi mới, sáng tạo trong chỉ đạo triển khai, thực hiện các phong trào thi đua thu hút đông đảo cán bộ, đoàn viên tham gia góp phần thực hiện mục tiêu bình đẳng giới	10		
8.	Không có nữ CNVCLĐ vi phạm kỷ luật từ khiển trách trở lên, không có CNVCLĐ vi phạm chính sách Dân số - KHHGĐ	10		
9.	Duy trì tốt phong trào thi đua “Giỏi việc nước, Đảm việc nhà”; hàng năm,khu vực hành chính sự nghiệp, doanh nghiệp nhà nước có từ 85% trở lên, khu vực ngoài nhà nước có từ 55% trở lên nữ đoàn viên đạt danh hiệu “Giỏi việc nước, đảm việc nhà”	10		
10.	Có sổ theo dõi, tổng hợp các hoạt động của Ban Nữ công và phong trào thi đua “Giỏi việc nước, Đảm việc nhà” hàng năm	10		
	Tổng cộng:	100		

XÁC NHẬN CỦA CÔNG ĐOÀN CẤP
TRÊN TRỰC TIẾP CƠ SỞ
(Ký tên, đóng dấu)

TM. BAN THƯỜNG VỤ
(Ký tên, đóng dấu)

BẢNG CHẤM ĐIỂM THI ĐUA CHUYÊN ĐỀ
“GIỎI VIỆC NƯỚC, ĐẢM VIỆC NHÀ” NĂM
(Dành cho Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở)

TT	NỘI DUNG	Điểm tối đa	Điểm tự chấm	Điểm Công đoàn cấp trên trực tiếp chấm
	Công tác triển khai thực hiện phong trào	30		
1.	Cụ thể hóa Kế hoạch triển khai thực hiện phong trào “Giỏi việc nước, Đảm việc nhà” hàng năm của công đoàn cấp trên và triển khai được tới các công đoàn cơ sở và đoàn viên công đoàn	10		
2.	Phổ biến, tuyên truyền nội dung phong trào và vận động cán bộ đoàn viên đăng ký tham gia	10		
3.	Phân công cán bộ theo dõi và tổng hợp số liệu phong trào “Giỏi việc nước, Đảm việc nhà”	10		
	Tổ chức thực hiện phong trào	40		
4.	Chủ động tham gia với chính quyền cùng cấp đảm bảo việc làm, cải thiện điều kiện làm việc và thu nhập của nữ CNVCLĐ; phối hợp chặt chẽ với các ngành tham gia kiểm tra, giám sát, đề xuất ý kiến để đơn vị thực hiện tốt chế độ, chính sách đối với lao động nữ	10		
5.	Phát động thi đua lao động, công tác giỏi, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao với năng suất, chất lượng, hiệu quả, góp phần vào sự phát triển của địa phương, ngành, cơ quan, đơn vị Tổ chức tốt các hoạt động về giới, bình đẳng giới, dân số, gia đình và trẻ em	10		
6.	Có sơ kết, bình chọn và khen thưởng các điển hình xuất sắc cấp cơ sở; Kiểm tra việc tổ chức thực hiện phong trào “Giỏi việc nước, Đảm việc nhà” ở cơ sở	10		
7.	Tổ chức tập huấn nghiệp vụ công tác nữ công; tham gia đầy đủ các hoạt động nữ công do cấp trên tổ chức	10		
	Kết quả đạt được	30		
8.	Có trên 70% công đoàn cơ sở trực thuộc tổ chức được phong trào thi đua “Giỏi việc nước, Đảm việc nhà” trở thành hoạt động thường kỳ của người lao động	10		
9.	Có tỷ lệ từ 85% nữ CNVCLĐ trở lên đạt danh hiệu thi đua “Giỏi việc nước, Đảm việc nhà” các cấp	20		
	CỘNG	100		

XÁC NHẬN
CỦA CÔNG ĐOÀN CẤP TRÊN
(Ký tên, đóng dấu)

TM. BAN THƯỜNG VỤ
(Ký tên, đóng dấu)

BẢNG CHẤM ĐIỂM THI ĐUA KHEN THƯỞNG
CHUYÊN ĐỀ “VĂN HOÁ, THỂ THAO”
(Dành cho Công đoàn cơ sở trong doanh nghiệp)

TT	NỘI DUNG	Điểm tối đa	Điểm tự chấm	Điểm Công đoàn cấp trên trực tiếp chấm
1	Nội dung1: Đảm bảo đời sống vật chất và tinh thần đối với người lao động	18		
a.	Đảm bảo việc làm thường xuyên, thu nhập ổn định và tăng thu nhập cho người lao động, phù hợp với sự phát triển sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.	9		
b.	Xây dựng tác phong làm việc công nghiệp, ý thức kỷ luật, lao động có kỹ thuật, năng xuất, chất lượng, hiệu quả; có tinh thần đoàn kết, hợp tác tương trợ lẫn nhau, tạo sự đồng thuận vì mục tiêu xây dựng và phát triển doanh nghiệp.	9		
2	Nội dung 2: Xây dựng nếp sống văn minh, môi trường văn hóa	47		
a.	Thực hiện nếp sống văn minh trong giao tiếp, ứng xử, trong việc cưới, việc tang, lễ hội và các sinh hoạt xã hội khác.	9		
b.	Khuôn viên doanh nghiệp xanh, sạch, đẹp, không gây ô nhiễm môi trường	9		
c.	Đảm bảo an toàn, vệ sinh lao động; không để xảy ra cháy, nổ, mất trật tự an toàn xã hội.	9		
d.	Không có người vi phạm pháp luật; không có người mắc tệ nạn xã hội, không sử dụng, tàng trữ, truyền bá sản phẩm văn hóa phẩm độc hại; không vi phạm khuyết điểm từ hình thức cảnh cáo trở lên.	10		
e.	Tạo điều kiện cho CNVCLĐ về: nơi làm việc, chỗ ở, học tập nâng cao trình độ chuyên môn, hiểu biết pháp luật, tham gia các sinh hoạt đoàn thể, văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao, vui chơi giải trí.	10		
3	Nội dung 3: Tổ chức thực hiện phong trào	35		
a.	Tổ chức các hoạt động Văn hóa, văn nghệ - Thể dục, thể thao tại cơ sở, đặc biệt phổ biến các bài hát viết về công nhân, công đoàn, các hình thức thể dục nâng cao sức khỏe hàng ngày phù	9		

	hợp với CNVCLĐ.			
b.	Tích cực hưởng ứng các phong trào văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao do cấp trên tổ chức; tích cực tham gia các lớp tập huấn bồi dưỡng nghiệp vụ văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao do cấp trên tổ chức.	9		
c.	Xây dựng hoặc sử dụng hiệu quả các thiết chế phục vụ văn nghệ, thể thao hiện có của đơn vị mình.	9		
d.	Đạt thành tích cao trong các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao do cấp trên tổ chức như: Huy chương vàng, Huy chương bạc, Giải nhất, nhì, được ghi nhận bằng Cờ, Bằng khen, Giấy chứng nhận.	8		
	Tổng cộng:	100		

**XÁC NHẬN CỦA
CÔNG ĐOÀN CẤP TRÊN TRỰC TIẾP**
(Ký tên, đóng dấu)

TM. BAN CHẤP HÀNH
(Ký tên, đóng dấu)

**BẢNG CHẤM ĐIỂM THI ĐUA KHEN THƯỞNG
CHUYÊN ĐỀ “VĂN HOÁ, THỂ THAO”**
(Dành cho Công đoàn cơ sở thuộc cơ quan, đơn vị)

TT	NỘI DUNG	Điểm tối đa	Điểm tự chấm	Điểm do Công đoàn cấp trên trực tiếp chấm
1	Nội dung 1: Thực hiện dân chủ, kỷ cương pháp luật	20		
a.	Thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, nội bộ đoàn kết, không có khiếu kiện trái pháp luật; Sinh hoạt cơ quan, đơn vị nề nếp; thực hiện tốt nội quy, quy chế của cơ quan, đơn vị và các quy định của địa phương nơi làm việc	10		
b.	Guơng mẫu chấp hành mọi chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; không có người vi phạm pháp luật bị truy cứu trách nhiệm hình sự; không có cán bộ, công chức, chiến sỹ có biểu hiện suy thoái về tư tưởng, đạo đức, lối sống, bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên (đối với cán bộ công chức) và từ khiển trách trở lên (đối với người lao động)	10		
2	Nội dung 2: Đời sống văn hoá lành mạnh, phong phú	35		
a.	Thực hiện tốt các quy định về nếp sống, thực hành tiết kiệm trong việc cưới, việc tang, lễ hội và các hình thức sinh hoạt xã hội khác; thực hiện giao tiếp văn minh, ứng xử văn hoá, tận tụy phục vụ nhân dân	10		
b.	Công sở xanh, sạch, đẹp, an toàn; giữ gìn vệ sinh môi trường; không để xảy ra cháy nổ, thất thoát tài sản công và gây mất trật tự, an toàn xã hội	8		
c.	Không thực hiện các hành vi mê tín dị đoan; không có người mắc tệ nạn xã hội; không có người sử dụng, lưu hành các sản phẩm văn hoá độc hại	8		
d.	Quan tâm tạo điều kiện cho cán bộ công chức, viên chức học tập nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, chính trị, kiến thức pháp luật, ngoại ngữ, vi tính, kỹ năng sống, tác phong lao động công nghiệp...	9		
3	Nội dung 3: Tổ chức thực hiện phong trào	45		
b.	Thường xuyên, định kỳ chăm lo tổ chức các hoạt động văn hoá, thể thao quần chúng cho CNVCLĐ.	15		
c.	Tích cực hưởng ứng các phong trào văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao, tham gia các lớp bồi dưỡng tập huấn nghiệp vụ do	10		

	cấp trên tổ chức			
d.	Đầu tư xây dựng và phát huy hiệu quả các thiết chế văn hoá, thu hút và đáp ứng nhu cầu của cán bộ, công chức, chiến sỹ trong cơ quan, đơn vị	10		
e.	Đạt thành tích cao trong các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao như: Huy chương vàng, bạc, Giải nhất, nhì, được ghi nhận bằng Cờ, Bằng khen, Giấy chứng nhận.	10		
	Tổng cộng:	100		

**XÁC NHẬN CỦA
CÔNG ĐOÀN CẤP TRÊN TRỰC TIẾP**
(Ký tên, đóng dấu)

TM. BAN CHẤP HÀNH
(Ký tên, đóng dấu)

BẢNG CHẤM ĐIỂM THI ĐUA KHEN THƯỞNG
CHUYÊN ĐỀ “VĂN HOÁ, THỂ THAO”
(Dành cho Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở)

TT	NỘI DUNG	Điểm tối đa	Điểm tự chấm	Điểm do Công đoàn cấp trên trực tiếp chấm
1	<u>Nội dung 1:</u> Đảm bảo đời sống văn hóa tinh thần đối với người lao động	20		
a.	Thường xuyên tuyên truyền, phổ biến giáo dục các chủ trương đường lối của Đảng, Nhà nước định hướng đời sống văn hóa tinh thần của công nhân lao động theo hướng tích cực, hiệu quả.	10		
b.	Có từ 90% trở lên số Công đoàn cơ sở thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, và chấp hành tốt mọi chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; đảm bảo việc làm thường xuyên, thu nhập ổn định cho người lao động và giành thời gian, kinh phí cho các hoạt động văn hóa, thể thao.	5		
c.	Có từ 90% trở lên số Công đoàn cơ sở, người lao động, cán bộ, công chức, viên chức, chiến sỹ chấp hành tốt về thời gian, tính kỷ luật trong lao động, học tập, công tác.	5		
2.	<u>Nội dung 2:</u> Xây dựng nếp sống văn minh, môi trường văn hóa	30		
a.	Chỉ đạo triển khai thực hiện phong trào xây dựng cơ quan, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa có hiệu quả, đảm bảo an toàn, vệ sinh lao động; không để xảy ra cháy, nổ, mất trật tự tại cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, thực hiện nếp sống văn minh.	10		
b.	Có từ 90% trở lên số Công đoàn cơ sở có khuôn viên công sở, doanh trại, doanh nghiệp sạch, đẹp giao tiếp văn hóa. Không có người vi phạm pháp luật, mắc các tệ nạn xã hội.	10		
d.	Có từ 90% trở lên số Công đoàn cơ sở quan tâm tạo điều kiện cho cán bộ công chức, viên chức, chiến sỹ, người lao động về nhà ở, học tập nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ; có thời gian tham gia các hoạt động văn hóa, thể thao.	10		
3.	<u>Nội dung 3:</u> Tổ chức thực hiện phong trào	50		
a.	Có từ 90% trở lên số Công đoàn cơ sở thường xuyên tổ chức các hoạt động văn hóa, thể thao quần chúng cho cán bộ, công nhân, viên chức, người lao động	20		
b.	Có từ 90% trở lên số Công đoàn cơ sở thường xuyên tham	10		

	gia hưởng ứng các phong trào Văn hóa, thể thao, tham gia các lớp bồi dưỡng tập huấn nghiệp vụ do cấp trên tổ chức			
c.	Có từ 70% trở lên số Công đoàn cơ sở có đầu tư xây dựng hoặc sử dụng có hiệu quả các thiết chế văn hoá, thu hút và đáp ứng nhu cầu của cán bộ, công chức, chiến sỹ trong cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp	10		
e.	Có các Công đoàn cơ sở đạt thành tích cao: Huân chương, Huy chương Vàng, Bạc; Giải toàn đoàn Nhất, Nhì, Ba trong các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao trong công nhân, viên chức, lao động.	10		
	Tổng cộng:	100		

**XÁC NHẬN CỦA
CÔNG ĐOÀN CẤP TRÊN TRỰC TIẾP**
(Ký tên, đóng dấu)

TM. BAN CHẤP HÀNH
(Ký tên, đóng dấu)